

# ĐỀ MINH HỌA KIỂM TRA ĐỊNH KỲ LỊCH SỬ LỚP 10



TRƯỜNG THCS & THPT LÊ LỢI  
TỔ VĂN – SỬ - ĐỊA - GDCD

(Đề minh họa)  
(Đề có 02 trang)

KIỂM TRA 1 TIẾT – HKI  
NĂM HỌC.....  
MÔN LỊCH SỬ – Khối lớp 10  
Thời gian làm bài: 45 phút  
(không kể thời gian phát đề)

Họ và tên học sinh :..... Số báo danh : .....

Mã đề 001

## I/ PHẦN TRẮC NGHIỆM: (4.0 điểm)

*Hãy chọn phương án trả lời đúng nhất và ghi vào bài làm.*

**Câu 1.** Triều đại nào ở Trung Quốc xâm lược nước ta và đặt ra “An Nam đô hộ phủ”?

- A. Triều Tần.      B. Triều Hán.      C. Triều Đường.      D. Triều Minh.

**Câu 2.** Cuộc khởi nghĩa làm cho nhà Minh sụp đổ do ai lãnh đạo?

- A. Trần Thắng.      B. Lý Tự Thành.  
C. Chu Nguyên Chương.      D. Triệu Khuông Dẫn.

**Câu 3.** Hợp quần xã hội đầu tiên của con người gọi là

- A. bầy người nguyên thủy.      B. thị tộc.  
C. bộ lạc.      D. xã hội loài người sơ khai.

**Câu 4.** Thành ngữ nào dưới đây phản ánh đúng nhất tình trạng đời sống của Người tối cổ?

- A. Nay đây mai đó.      B. Ăn sống nuốt tươi.  
C. Ăn lông ở lỗ.      D. Man di mọi dợ.

**Câu 5.** Chữ số A-rập kể cả số 0 được dùng ngày nay là thành tựu của

- A. người Ai cập cổ đại.      B. người Lưỡng Hà.  
C. người La Mã cổ đại.      D. người Ấn Độ cổ đại.

**Câu 6.** Phát minh quan trọng nhất, giúp cải thiện cuộc sống của Người tối cổ là

- A. biết chế tác công cụ lao động.      B. biết cách tạo ra lửa.  
C. biết chế tác đồ gốm.      D. biết trồng trọt và chăn nuôi.

**Câu 7.** Lịch do người phương Đông tạo ra gọi là

- A. Nông lịch.      B. Âm lịch.      C. Dương lịch.      D. Âm dương lịch.

**Câu 8.** Hai bộ sử thi I-li-át và Ô-đi-xê là tác phẩm nổi tiếng của nước nào?

- A. Ấn Độ.      B. Trung Quốc.      C. Hi Lạp.      D. Rô-ma.

**Câu 9.** Người tối cổ có bước tiến hóa hơn về cấu tạo cơ thể so với loài vượn cổ ở điểm nào?

- A. Đã đi, đứng bằng hai chân, đôi bàn tay được giải phóng.  
B. Trán thấp và bợt ra sau, u mày nổi cao.  
C. Đã loại bỏ hết dấu tích vượn trên cơ thể.  
D. Hộp sọ lớn hơn, đã hình thành trung tâm phát tiếng nói.

**Câu 10.** Tác phẩm nghệ thuật nổi tiếng thế giới "Lục sĩ ném đĩa, Thần Vệ nữ Mi-lô" của nước nào?

- A. Hi Lạp.      B. Ấn Độ.      C. Trung Quốc.      D. Rô-ma.

**Câu 11.** Đặc điểm nổi bật nhất của Trung Quốc dưới thời Minh là

- A. xuất hiện nhiều xưởng thủ công lớn.

- B. mằm mống quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa xuất hiện.  
 C. xây dựng hoàn chỉnh bộ máy quân chủ chuyên chế tập quyền.  
 D. thành thị mọc lên rất nhiều và rất phồn thịnh.

**Câu 12.** Các nhà toán học nước nào đã đưa ra những định lí, định đề đầu tiên có giá trị khái quát cao?

- A. Rô-ma.                      B. Hi Lạp.                      C. Trung Quốc.                      D. Ấn Độ.

**Câu 13.** Ngành khoa học ra đời sớm nhất, gắn liền với nhu cầu sản xuất nông nghiệp là

- A. thiên văn học và lịch.                      B. chữ viết.  
 C. toán học.                      D. chữ viết và lịch.

**Câu 14.** Khi nhận ruộng, nông dân phải nộp một phần hoa lợi cho địa chủ gọi là

- A. thuế.                      B. hoa lợi.                      C. địa tô.                      D. tô, tức.

**Câu 15.** Hai chức quan cao nhất Trung Quốc thời phong kiến giúp vua trị nước là

- A. Thái úy và Thái thú.                      B. Tể tướng và Thái úy.  
 C. Tể tướng và Thừa tướng.                      D. Thừa tướng và Thái úy.

**Câu 16.** Triều đại nào ở Trung Quốc xâm lược Việt Nam đầu tiên và đã thất bại?

- A. Triều Tần.                      B. Triều Hán.                      C. Triều Đường.                      D. Triều Minh.

## II/ PHẦN TỰ LUẬN: (6.0 điểm)

**Câu 1:** (3.0 điểm)

Lập bảng so sánh điểm khác nhau giữa các quốc gia cổ đại phương Đông với các quốc gia cổ đại phương Tây?

**Câu 2:** (3.0 điểm)

Trình bày những thành tựu văn hóa chủ yếu của Trung Quốc thời phong kiến? Theo em, thành tựu văn hóa nào là quan trọng nhất? Vì sao?

----- HẾT -----

TRƯỜNG THCS & THPT LÊ LỢI  
 TỔ VĂN – SỬ - ĐỊA - GDCD

(Đề minh họa)  
 (Đề có 02 trang)

KIỂM TRA 1 TIẾT – HKI  
 NĂM HỌC.....  
 MÔN LỊCH SỬ – Khối lớp 10  
 Thời gian làm bài: 45 phút  
 (không kể thời gian phát đề)

Họ và tên học sinh : ..... Số báo danh : .....

Mã đề 002

## I/ PHẦN TRẮC NGHIỆM: (4.0 điểm)

**Hãy chọn phương án trả lời đúng nhất và ghi vào bài làm.**

**Câu 1.** Lịch do người phương Đông tạo ra gọi là

- A. Dương lịch.                      B. Âm lịch.                      C. Nông lịch.                      D. Âm dương lịch.

**Câu 2.** Đặc điểm nổi bật nhất của Trung Quốc dưới thời Minh là

- A. xuất hiện nhiều xưởng thủ công lớn.  
 B. thành thị mọc lên rất nhiều và rất phồn thịnh.  
 C. xây dựng hoàn chỉnh bộ máy quân chủ chuyên chế tập quyền.  
 D. mằm mống quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa xuất hiện.

**Câu 3.** Phát minh quan trọng nhất, giúp cải thiện cuộc sống của Người tối cổ là

- A. biết chế tác công cụ lao động.                      B. biết cách tạo ra lửa.

C. biết chế tác đồ gốm.

D. biết trồng trọt và chăn nuôi.

**Câu 4.** Thời đá mới, con người đạt được nhiều thành tựu lớn lao, ngoại trừ

A. biết ghè sắc và mài nhẵn đá thành hình công cụ.

B. biết đan lưới và làm chì lưới đánh cá.

C. biết tạo ra lửa.

D. biết làm đồ gốm.

**Câu 5.** Hai chức quan cao nhất Trung Quốc thời phong kiến giúp vua trị nước là

A. Thừa tướng và Thái úy.

B. Tể tướng và Thái úy.

C. Tể tướng và Thừa tướng.

D. Thái úy và Thái thú.

**Câu 6.** Trong lĩnh vực toán học thời cổ đại phương Đông, cư dân nước nào thạo về số học?

A. Ai Cập.

B. Luỡng Hà.

C. Trung Quốc.

D. Ấn Độ.

**Câu 7.** Chữ số A rập kể cả số 0 được dùng ngày nay là thành tựu của

A. người Ai cập cổ đại.

B. người Luỡng Hà.

C. người La Mã cổ đại.

D. người Ấn Độ cổ đại.

**Câu 8.** Nước nào đã phát minh ra hệ thống chữ cái A, B, C?

A. Ai Cập.

B. Luỡng Hà.

C. Rô-ma.

D. Ấn Độ.

**Câu 9.** Một thành tựu lớn của Người tinh khôn trong quá trình chế tạo công cụ, vũ khí và cải thiện đời sống là

A. cung tên.

B. công cụ đá mài.

C. công cụ đá ghè đẽo.

D. lao.

**Câu 10.** Hai bộ sử thi I-li-át và Ô-đi-xê là tác phẩm nổi tiếng của nước nào?

A. Hi Lạp.

B. Rô-ma.

C. Trung Quốc.

D. Ấn Độ.

**Câu 11.** Khi nhận ruộng, nông dân phải nộp một phần hoa lợi cho địa chủ gọi là

A. thuế.

B. hoa lợi.

C. tô, tức.

D. địa tô.

**Câu 12.** Triều đại nào ở Trung Quốc xâm lược Việt Nam đầu tiên và đã thất bại?

A. Triều Tần.

B. Triều Hán.

C. Triều Đường.

D. Triều Minh.

**Câu 13.** "Trong một tam giác vuông, bình phương cạnh huyền bằng tổng bình phương hai cạnh góc vuông". Đó là định lí của ai?

A. Pi-ta-go.

B. Ô-clit.

C. Ta-lét.

D. Ác-si-mét.

**Câu 14.** Triều đại nào ở Trung Quốc xâm lược nước ta và đặt ra "An Nam đô hộ phủ"?

A. Triều Tần.

B. Triều Hán.

C. Triều Đường.

D. Triều Minh.

**Câu 15.** Xã hội phong kiến Trung Quốc bao gồm những giai cấp nào?

A. Quý tộc, nông.

B. Địa chủ, nông dân lĩnh canh.

C. Địa chủ, nông nô.

D. Quý tộc, nông nô.

**Câu 16.** Thành ngữ nào dưới đây phản ánh đúng nhất tình trạng đời sống của Người tối cổ?

A. Ăn lông ở lỗ.

B. Ăn sống nuốt tươi.

C. Nay đây mai đó.

D. Man di mọi dợ.

## II/ PHẦN TỰ LUẬN: (6.0 điểm)

**Câu 1:** (3.0 điểm)

Trình bày những thành tựu văn hóa chủ yếu của Trung Quốc thời phong kiến? Theo em, thành tựu văn hóa nào là quan trọng nhất? Vì sao?

**Câu 2:** (3.0 điểm)

Lập bảng so sánh điểm khác nhau giữa các quốc gia cổ đại phương Đông với các quốc gia cổ đại phương Tây?

----- HẾT -----

TRƯỜNG THCS & THPT LÊ LỢI  
TỔ VĂN – SỬ - ĐỊA - GDCD(Đề minh họa)  
(Đề có 03 trang)KIỂM TRA 1 TIẾT - HKI  
NĂM HỌC.....  
MÔN LỊCH SỬ – Khối lớp 10  
Thời gian làm bài: 45 phút  
(không kể thời gian phát đề)

Họ và tên học sinh : ..... Số báo danh : .....

Mã đề 003

**I/ PHẦN TRẮC NGHIỆM: (6.0 điểm)****Hãy chọn phương án trả lời đúng nhất và ghi vào bài làm.****Câu 1.** Tại sao các quốc gia cổ đại phương Đông sớm hình thành và phát triển ở lưu vực các dòng sông lớn?

- A. Có khí hậu nóng ẩm, phù hợp cho gieo trồng.
- B. Đây vốn là địa bàn sinh sống của người nguyên thủy.
- C. Cư dân ở đây sớm chế tạo ra công cụ bằng kim loại.
- D. Điều kiện tự nhiên thuận lợi, tạo điều kiện cho sản xuất phát triển.

**Câu 2.** Chữ số A rập, kể cả số 0 được dùng ngày nay là thành tựu của

- A. Người La Mã cổ đại.
- B. Người Lương Hà.
- C. Người Ai Cập cổ đại.
- D. Người Ấn Độ cổ đại.

**Câu 3.** Đặc điểm kinh tế của các quốc gia cổ đại phương Đông là gì?

- A. Nông nghiệp lúa nước.
- B. Buôn bán giữa các vùng.
- C. Làm đồ gỗ, dệt vải.
- D. Chăn nuôi gia súc.

**Câu 4.** Nước nào đã phát minh ra hệ thống chữ cái A, B, C?

- A. Hi Lạp.
- B. Ai Cập.
- C. Ai Cập, Ấn Độ.
- D. Hi Lạp, Rô-ma.

**Câu 5.** Đặc điểm nổi bật nhất của Thị quốc ở Địa Trung Hải là

- A. ở Địa Trung Hải có nhiều phụ nữ sống ở thành thị.
- B. ở Địa Trung Hải mỗi thành thị có nhiều quốc gia.
- C. ở Địa Trung Hải mỗi thành thị là một quốc gia.
- D. ở Địa Trung Hải nhiều quốc gia có thành thị.

**Câu 6.** Chế độ ruộng đất nổi tiếng dưới thời nhà Đường gọi là gì?

- A. Chế độ công điền.
- B. Chế độ lĩnh canh.
- C. Chế độ tịch điền.
- D. Chế độ quân điền.

**Câu 7.** Công trình phòng ngự nổi tiếng của nhân dân Trung Quốc được xây dựng dưới thời nhà Tần có tên gọi là gì?

- A. Vạn lí trường thành.
- B. Lũy Trường Dục.
- C. Tử cấm thành.
- D. Ngọ môn.

**Câu 8.** Trong các quốc gia cổ đại Hi Lạp và Rô-ma, giai cấp nào trở thành lực lượng lao động chính làm ra của cải nhiều nhất cho xã hội?

- A. Nô lệ.
- B. Quý tộc.
- C. Chủ nô.
- D. Nông dân.

**Câu 9.** Các tầng lớp chính trong xã hội phương Đông là

- A. chủ nô, nông dân tự do, nô lệ.
- B. vua, quý tộc, nô lệ.
- C. nô lệ, quý tộc, nông dân công xã.
- D. quý tộc, quan lại, nông dân công xã.

**Câu 10.** Đến thời nhà Tống, người Trung Quốc đã có những phát minh quan trọng nào?

- A. Kỹ thuật luyện đồ kim loại.
- B. Thuốc nhuộm, thuốc in.
- C. Đóng tàu, chế tạo súng.
- D. La bàn, thuốc súng, nghề in, giấy viết.

**Câu 11.** Đặc điểm tự nhiên tạo nên nét *tương đồng* giữa các quốc gia trong khu vực Đông Nam Á là

- A. tất cả các quốc gia trong khu vực đều tiếp giáp với biển.
- B. có khí hậu nhiệt đới gió mùa, mùa khô và mùa mưa rõ rệt trong năm.
- C. có đồng bằng rộng lớn để trồng lúa, thảo nguyên mênh mông để chăn nuôi gia súc lớn.
- D. địa hình bị chia cắt bởi những dãy núi và rừng nhiệt đới.

**Câu 12.** Thể chế dân chủ ở A-ten của Hi Lạp cổ đại có bước tiến bộ như thế nào?

- A. Tạo điều kiện cho vua thực hiện quyền chuyên chế thông qua các Viện nguyên lão.
- B. Tạo điều kiện cho chủ nô quyết định mọi công việc.
- C. Tạo điều kiện cho công dân có quyền tham gia, giám sát đời sống chính trị của đất nước.
- D. Tạo điều kiện cho chủ xưởng quyết định mọi công việc.

**Câu 13.** Ở Trung Quốc, Nho giáo là một trường phái tư tưởng xuất hiện vào thời kì nào? Do ai sáng lập?

- A. Thời Xuân Thu - Chiến Quốc, do Mạnh Tử sáng lập.
- B. Thời phong kiến Tần - Hán, do Khổng Tử sáng lập.
- C. Thời cổ đại, do Khổng Tử sáng lập.
- D. Thời cổ đại, do Khổng Minh sáng lập.

**Câu 14.** Quan hệ sản xuất trong xã hội phong kiến Trung Quốc là quan hệ giữa giai cấp nào với giai cấp nào?

- A. Địa chủ với nông dân tự canh.
- B. Địa chủ với nông dân lĩnh canh.
- C. Quý tộc với nông dân công xã.
- D. Quý tộc với nô lệ.

**Câu 15.** Trong các quốc gia cổ đại phương Đông: Trung Quốc, Lưỡng Hà, Ấn Độ, Ai Cập, quốc gia nào được hình thành sớm nhất?

- A. Ai Cập.
- B. Trung Quốc.
- C. Ấn Độ.
- D. Lưỡng Hà.

**Câu 16.** Chế độ phong kiến Trung Quốc bắt đầu từ thời nhà nào?

- A. Nhà Tần.
- B. Nhà Hán.
- C. Nhà Chu.
- D. Nhà Hạ.

**Câu 17.** Lực lượng sản xuất chính trong xã hội cổ đại phương Đông là

- A. nông dân công xã.
- B. nô lệ.
- C. thương nhân.
- D. thợ thủ công.

**Câu 18.** Điểm *khác biệt* cơ bản về chính trị của chế độ phong kiến Tây Âu thời phong kiến với phương Đông là gì?

- A. Chế độ phong kiến phân quyền.
- B. Chế độ quân chủ tập quyền.
- C. Chế độ quân chủ chuyên chế.
- D. Chế độ dân chủ chủ nô.

**Câu 19.** Vai trò quan trọng *nhất* của thành thị đối với sự phát triển của các nước Tây Âu thời trung đại là

- A. góp phần phá vỡ nền kinh tế tự nhiên của các lãnh địa.
- B. thúc đẩy nền kinh tế công thương nghiệp phát triển.
- C. mang không khí tự do, dân chủ, mở mang tri thức cho mọi người.
- D. góp phần xóa bỏ chế độ phong kiến phân quyền, thống nhất quốc gia dân tộc.

**Câu 20.** Ngành sản xuất chính của cư dân các nước Đông Nam Á là

- A. buôn bán đường biển.
- B. thủ công nghiệp.
- C. nông nghiệp.
- D. chăn nuôi gia súc lớn.

**Câu 21.** Cuối thế kỉ XIX, tình hình nổi bật ở hầu hết các quốc gia Đông Nam Á là

- A. sự xâm lược của thực dân phương Tây.
- B. nông dân tự do.
- C. sự bùng phát của các cuộc khởi nghĩa nông dân.
- D. chịu ảnh hưởng của văn hóa Ấn Độ.

**Câu 22.** Nguyên nhân sâu xa dẫn đến sự suy thoái của các quốc gia phong kiến ở Đông Nam Á chính là

- A. vẫn duy trì phương thức sản xuất phong kiến lạc hậu, lỗi thời.
- B. sự bùng phát của các cuộc khởi nghĩa nông dân.
- C. sự xâm lược của thực dân phương Tây.
- D. sự chia rẽ về sắc tộc và tôn giáo của các quốc gia trong khu vực.

**Câu 23.** Lãnh chúa phong kiến được hình thành từ những tầng lớp nào?

- A. Chủ nô Rô-ma.
- B. Quý tộc Rô-ma.
- C. Tướng lĩnh và quý tộc người Giéc-man.
- D. Nông dân tự do.

**Câu 24.** Nét nổi bật của nền văn hóa các dân tộc Đông Nam Á là gì?

- A. Nền văn hóa mang tính bản địa sâu sắc.
- B. Chịu ảnh hưởng của văn hóa Ấn Độ.
- C. Chịu ảnh hưởng của văn hóa Trung Quốc.
- D. Tiếp thu chọn lọc văn hóa bên ngoài, xây dựng một nền văn hóa riêng và độc đáo.

## II/ PHẦN TỰ LUẬN: (4.0 điểm)

**Câu 1:** (2.0 điểm)

Tóm tắt những thành tựu văn hóa của các quốc gia cổ đại phương Đông? Thành tựu nào là quan trọng nhất? Vì sao?

**Câu 2:** (2.0 điểm)

Sự thịnh trị của chế độ phong kiến Trung Quốc thời nhà Đường (618-907) được biểu hiện như thế nào trên các lĩnh vực kinh tế, chính trị và xã hội?

----- HẾT -----

*Giáo viên coi thi không giải thích gì thêm*

TRƯỜNG THCS & THPT LÊ LỢI  
TỔ VĂN – SỬ - ĐỊA - GDCD

(Đề minh họa)  
(Đề có 03 trang)

KIỂM TRA 1 TIẾT - HKI  
NĂM HỌC.....  
MÔN LỊCH SỬ – Khối lớp 10  
Thời gian làm bài: 45 phút  
(không kể thời gian phát đề)

Họ và tên học sinh : ..... Số báo danh : .....

**Mã đề 004**

## I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (3.0 điểm)

*Hãy chọn phương án đúng nhất và ghi vào bài làm.*

**Câu 1.** Những chính sách của vua A-cơ-ba (Vương triều Mô-gôn ở Ấn Độ) có tác dụng

- A. giải quyết triệt để mâu thuẫn xã hội, quân sự vững mạnh, mở rộng xâm lược ra bên ngoài.
- B. làm cho Ấn Độ trở thành một vương quốc phát triển, hùng mạnh nhất châu Á.
- C. làm cho xã hội Ấn Độ ổn định, kinh tế-văn hóa phát triển, đất nước thịnh vượng.
- D. biến Ấn Độ thành đế quốc phong kiến hùng mạnh và ham chiến trận nhất châu Á.

**Câu 2.** Bước nhảy vọt đầu tiên trong quá trình tiến hóa của loài người là

- A. từ Người tối cổ trở thành Người tinh khôn.
- B. từ vượn cổ trở thành Người tinh khôn.
- C. từ vượn cổ trở thành Người tối cổ.
- D. từ Người tối cổ trở thành Người hiện đại.

**Câu 3.** Quốc gia cổ đại ra đời sớm nhất ở phương Đông là

- A. Trung Quốc.
- B. Ai Cập.
- C. Lưỡng Hà.
- D. Ấn Độ.

**Câu 4.** Lực lượng sản xuất chủ yếu ở các quốc gia cổ đại phương Tây là

A. thợ thủ công.                      B. thương nhân.                      C. binh dân.                      D. nô lệ.

**Câu 5.** Hindu giáo có nguồn gốc từ

A. tư tưởng thờ Phật của người Ấn Độ.

B. những vị thần có trong tự nhiên.

C. việc tiếp nhận văn hóa bên ngoài.

D. tín ngưỡng cổ xưa của người Ấn Độ.

**Câu 6.** Nét khác biệt về chính trị của chế độ phong kiến Trung Quốc dưới thời Minh so với các triều đại trước là gì?

A. Xuất hiện mầm mống kinh tế tư bản chủ nghĩa.

B. Bãi bỏ các chức Thừa tướng, Thái úy.

C. Đẩy mạnh xâm lược, mở rộng lãnh thổ.

D. Là thời kì phát triển đỉnh cao của chế độ phong kiến Trung Quốc.

**Câu 7.** Các quốc gia cổ đại phương Đông hình thành ở khu vực nào?

A. Lưu vực các con sông lớn ở châu Mỹ, châu Âu.

B. Lưu vực các con sông lớn ở châu Phi, châu Mỹ.

C. Lưu vực các con sông lớn ở châu Á, châu Phi.

D. Lưu vực các con sông lớn ở châu Á, châu Mỹ.

**Câu 8.** Thể chế chính trị ở các quốc gia cổ đại phương Tây là

A. dân chủ chủ nô.

B. chuyên chế cổ đại.

C. quân chủ lập hiến.

D. quân chủ chuyên chế.

**Câu 9.** Ngành kinh tế chủ đạo của các quốc gia cổ đại phương Đông là

A. nông nghiệp trồng lúa nước.

B. buôn bán trên biển.

C. thủ công nghiệp.

D. chăn nuôi gia súc.

**Câu 10.** Điểm khác của vương triều Mô-gôn so với vương triều Hồi giáo Đê-li ở Ấn Độ là gì?

A. Được xây dựng và củng cố theo hướng “Ấn Độ hóa”.

B. Là vương triều theo Hồi giáo.

C. Là vương triều ngoại tộc.

D. Không xoa dịu được mâu thuẫn sắc tộc, tôn giáo ở Ấn Độ.

**Câu 11.** Từ nửa sau thế kỉ X đến nửa đầu thế kỉ XVIII, các quốc gia phong kiến Đông Nam Á bước vào thời kì

A. hình thành.

B. phát triển.

C. suy yếu.

D. khủng hoảng.

**Câu 12.** Bốn phát minh lớn về kĩ thuật của người Trung Quốc thời phong kiến là

A. kĩ thuật in, máy hơi nước, thuốc súng, la bàn.      B. máy hơi nước, giấy, kĩ thuật in, la bàn.

C. thuốc súng, giấy, máy hơi nước, kĩ thuật in.      D. giấy, kĩ thuật in, la bàn, thuốc súng.

## II. PHẦN TỰ LUẬN (7.0 điểm)

**Câu 1:** (3,0 điểm)

Nêu những nét chính về tầng lớp nông dân công xã trong xã hội cổ đại phương Đông.

**Câu 2:** (4,0 điểm)

Nêu những thành tựu văn hóa Trung Quốc thời phong kiến về các lĩnh vực: tư tưởng - tôn giáo, văn học, kĩ thuật. Thành tựu văn hóa nào của Trung Quốc có ảnh hưởng sâu sắc đến sự phát triển của văn minh phương Tây?

----- HẾT -----







B. sự bùng phát của các cuộc khởi nghĩa nông dân.

C. sự xâm lược của thực dân phương Tây.

D. sự chia rẽ về sắc tộc và tôn giáo của các quốc gia trong khu vực.

**Câu 3.** Nét nổi bật của nền văn hóa các dân tộc Đông Nam Á là gì?

A. Nền văn hóa mang tính bản địa sâu sắc.

B. Chịu ảnh hưởng của văn hóa Ấn Độ.

C. Chịu ảnh hưởng của văn hóa Trung Quốc.

D. Tiếp thu chọn lọc văn hóa bên ngoài, xây dựng một nền văn hóa riêng và độc đáo.

**Câu 4.** Lãnh chúa phong kiến được hình thành từ những tầng lớp nào?

A. Chủ nô Rô-ma.

B. Quý tộc Rô-ma.

C. Tướng lĩnh và quý tộc người Giéc-man.

D. Nông dân tự do.

**Câu 5.** Chế độ ruộng đất nổi tiếng dưới thời nhà Đường gọi là gì?

A. Chế độ công điền.

B. Chế độ lĩnh canh.

C. Chế độ tịch điền.

D. Chế độ quân điền.

**Câu 6.** Trong các quốc gia cổ đại phương Đông: Trung Quốc, Lưỡng Hà, Ấn Độ, Ai Cập, quốc gia nào được hình thành sớm nhất?

A. Lưỡng Hà.

B. Ấn Độ.

C. Trung Quốc.

D. Ai Cập.

**Câu 7.** Đặc điểm kinh tế của các quốc gia cổ đại phương Đông là gì?

A. Buôn bán giữa các vùng.

B. Làm đồ gỗ, dệt vải.

C. Chăn nuôi gia súc.

D. Nông nghiệp lúa nước.

**Câu 8.** Điểm *khác biệt* cơ bản về chính trị của chế độ phong kiến Tây Âu thời phong kiến với phương Đông là gì?

A. Chế độ phong kiến phân quyền.

B. Chế độ quân chủ tập quyền.

C. Chế độ quân chủ chuyên chế.

D. Chế độ dân chủ chủ nô.

**Câu 9.** Vai trò quan trọng *nhất* của thành thị đối với sự phát triển của các nước Tây Âu thời trung đại là

A. góp phần phá vỡ nền kinh tế tự nhiên của các lãnh địa.

B. thúc đẩy nền kinh tế công thương nghiệp phát triển.

C. mang không khí tự do, dân chủ, mở mang tri thức cho mọi người.

D. góp phần xóa bỏ chế độ phong kiến phân quyền, thống nhất quốc gia dân tộc.

**Câu 10.** Ngành sản xuất chính của cư dân các nước Đông Nam Á là

A. buôn bán đường biển.

B. thủ công nghiệp.

C. nông nghiệp.

D. chăn nuôi gia súc lớn.

**Câu 11.** Đặc điểm nổi bật *nhất* của Thị quốc ở Địa Trung Hải là

A. ở Địa Trung Hải mỗi thành thị là một quốc gia.

B. ở Địa Trung Hải có nhiều phụ nữ sống ở thành thị.

C. ở Địa Trung Hải mỗi thành thị có nhiều quốc gia.

D. ở Địa Trung Hải nhiều quốc gia có thành thị.

**Câu 12.** Tại sao các quốc gia cổ đại phương Đông sớm hình thành và phát triển ở lưu vực các dòng sông lớn?

A. Có khí hậu nóng ẩm, phù hợp cho gieo trồng.

B. Đây vốn là địa bàn sinh sống của người nguyên thủy.

C. Cư dân ở đây sớm chế tạo ra công cụ bằng kim loại.

D. Điều kiện tự nhiên thuận lợi, tạo điều kiện cho sản xuất phát triển.

**Câu 13.** Quan hệ sản xuất trong xã hội phong kiến Trung Quốc là quan hệ giữa giai cấp nào với





C. tìm ra con đường giao lưu buôn bán châu Âu và phương Đông.

D. la bàn và máy đo góc thiên văn được sử dụng để định hướng đại dương.

**Câu 9.** Tại sao Tây Ban Nha và Bồ Đào Nha là những quốc gia đầu tiên trong cuộc phát kiến địa lý?

A. Là những quốc gia chịu thiệt hại về kinh tế sau khi đường thương mại Tây Á bị cắt đứt.

B. Thường xuyên tiếp xúc biển cả tích lũy được kinh nghiệm.

C. Sớm có đủ điều kiện để tiến hành phát kiến địa lý.

D. Phát minh ra la bàn, máy đo góc thiên văn.

**Câu 10.** Đặc trưng của kinh tế phong kiến Tây Âu là gì?

A. Có sự trao đổi buôn bán giữa các lãnh địa.

B. Nền kinh tế do nông nô sản xuất

C. Cơ sở kinh tế đóng kín, tự cấp tự túc.

D. Kinh tế hàng hoá.

**Câu 11.** Đặc điểm kinh tế của các quốc gia cổ đại phương Đông là gì?

A. Buôn bán giữa các vùng.

B. Làm đồ gỗ, dệt vải.

C. Chăn nuôi gia súc.

D. Nông nghiệp lúa nước.

**Câu 12.** Điểm khác biệt cơ bản về chính trị của chế độ phong kiến Tây Âu thời phong kiến với phương Đông là gì?

A. Chế độ phong kiến phân quyền.

B. Chế độ quân chủ tập quyền.

C. Chế độ quân chủ chuyên chế.

D. Chế độ dân chủ chủ nô.

**II. Điền đúng (Đ) hoặc sai (S) vào các dữ kiện sau: (3.0 điểm)**

*Những câu dưới đây khi nói về người Khơ-me ở Campuchia*

	Họ là một bộ phận cư dân Đông Nam Á, sống trên lãnh thổ Campuchia.
	Họ là một bộ phận cư dân Đông Nam Á cổ, gọi là người Môn cổ, đã sống trên một phạm vi rộng lớn, bao gồm hầu hết các nước trong khu vực.
	Họ sớm tiếp thu văn hoá Ấn độ.
	Trên cơ sở kinh tế phát triển, vào thế kỉ VI, người Khơ me đã thành lập nước, họ tự gọi nước mình là Campuchia.
	Họ sáng tạo ra chữ số 0.
	Xây dựng dựng nhiều công trình kiến trúc độc đáo.

**B. PHẦN TỰ LUẬN: (4 điểm)**

**Câu 1:** (2.5 điểm)

Bằng những kiến thức đã học hãy em chứng minh “ Thành thị trung đại như bông hoa rực rỡ” của Tây Âu phong kiến?

**Câu 2:** (1.5 điểm)

Bản chất của phong kiến phương Đông và phong kiến phương Tây là gì?

----- HẾT -----

*Giáo viên coi thi không giải thích gì thêm*

TRƯỜNG THCS & THPT LÊ LỢI  
TỔ VĂN – SỬ - ĐỊA - GDCDKIỂM TRA 1 TIẾT - HKII  
NĂM HỌC.....  
MÔN LỊCH SỬ – Khối lớp 10  
Thời gian làm bài: 45 phút  
(không kể thời gian phát đề)(Đề minh họa)  
(Đề có 02 trang)

Họ và tên học sinh : ..... Số báo danh : .....

Mã đề 008

**I/ PHẦN TRẮC NGHIỆM: (6.0 Điểm)****Hãy chọn phương án trả lời đúng nhất và ghi vào bài làm.****Câu 1.** Trong các thế kỉ X – XV, người đã chỉ đạo thợ quan xưởng chế tạo thành công súng thần cơ và đóng được thuyền chiến có lầu là ai?

- A. Hồ Quý Ly. B. Trần Hưng Đạo.  
C. Hồ Hán Thương. D. Hồ Nguyên Trừng.

**Câu 2.** Năm 1070, vua Lý Thánh Tông đã cho xây dựng

- A. Văn Miếu. B. Quốc tử giám. C. chùa Một Cột. D. chùa Quỳnh Lâm.

**Câu 3.** Bộ máy nhà nước phong kiến ở nước ta được tổ chức hoàn chỉnh dưới triều vua nào?

- A. Lê Thái Tổ. B. Lý Thái Tổ. C. Lê Thánh Tông. D. Trần Thánh Tông.

**Câu 4.** Mùa xuân năm 40, cuộc khởi nghĩa của Hai Bà Trưng bùng nổ ở đâu?

- A. Cổ Loa (Đông Anh, Hà Nội). B. Hát Môn (Phúc Thọ, Hà Tây).  
C. Luy Lâu (Thuận Thành, Bắc Ninh). D. Mê Linh (Vĩnh Phúc).

**Câu 5.** Tướng nào của Nam Hán bị Ngô Quyền bắt sống trên sông Bạch Đằng (938)?

- A. Hoàng Tháo. B. Ô Mã Nhi. C. Ngô Lương Hợp Thai. D. Thoát Hoan.

**Câu 6.** Các triều đại phong kiến phương Bắc đã truyền bá tôn giáo nào vào nước ta?

- A. Hồi giáo. B. Phật giáo. C. Nho giáo. D. Đạo giáo.

**Câu 7.** Việc thi cử để tuyển chọn người tài cho đất nước đã hoàn thiện và đi vào khuôn khổ dưới triều vua nào?

- A. Lý Nhân Tông. B. Trần Thái Tông. C. Lê Thái Tổ. D. Lê Thánh Tông.

**Câu 8.** Trong thời Bắc thuộc, nhân dân ta tiếp nhận những yếu tố văn hóa tích cực của nền văn hóa Trung Hoa ở thời nào?

- A. Thời nhà Hán. B. Thời nhà Triệu.  
C. Thời nhà Tống - Đường. D. Thời nhà Hán - Đường.

**Câu 9.** Sau khi lên ngôi, Lý Bí đặt quốc hiệu nước ta là gì?

- A. Nam Việt. B. Đại Việt. C. Vạn Xuân. D. Đại Cồ Việt.

**Câu 10.** Các triều đại phong kiến phương Bắc thực hiện chính sách đồng hóa về văn hóa đối với nhân dân ta nhằm mục đích

- A. phát triển văn hóa Hán trên đất nước ta.  
B. khai hóa văn minh cho nhân dân ta.  
C. bảo tồn và phát triển tinh hoa văn hóa phương Đông.  
D. nô dịch, đồng hóa nhân dân ta về văn hóa.

**Câu 11.** Sau khi chiếm được Âu Lạc, nhà Triệu chia nước ta thành hai quận là

- A. Nhật Nam và Giao Chỉ. B. Giao Chỉ và Ti Ảnh.  
C. Giao Chỉ và Cửu Chân. D. Cửu Chân và Nhật Nam.

**Câu 12.** Cuộc khởi nghĩa của Lý Bí (542) chống quân xâm lược nào?

- A. Nhà Hán. B. Nhà Lương. C. Nhà Ngô. D. Nhà Triệu.

**Câu 13.** Bộ Luật thành văn đầu tiên của nước ta có tên gọi là gì?

A. Hình Luật.

B. Hình thư.

C. Quốc triều hình luật.

D. Hoàng Việt luật lệ.

**Câu 14.** Cuộc khởi nghĩa chống quân xâm lược nhà Đường năm 687 do ai lãnh đạo?

A. Phùng Hưng. B. Mai Thúc Loan. C. Lý Tự Tiên, Đinh Kiến. D. Dương Thanh.

**Câu 15.** Ý nào không phản ánh đúng những chính sách về văn hóa – xã hội của chính quyền đô hộ đối với nhân dân ta?

A. Đạo Phật được coi là quốc giáo.

B. Bắt nhân dân ta theo phong tục của người Hán.

C. Truyền bá Nho giáo vào nước ta.

D. Đưa người Hán vào nước ta ở lẫn với người Việt.

**Câu 16.** Tổ chức nhà nước quân chủ sơ khai thời Đinh – Tiền Lê gồm

A. sáu bộ: Binh, Hình, Công, Hộ, Lại, Lễ.

B. hai ban: văn ban và võ ban.

C. ba ban: Văn ban, Võ ban và Tăng ban.

D. Vua, Lạc hầu, Lạc tướng và Bô chính.

**Câu 17.** Năm 179 TCN, nước ta bị triều đại phong kiến nào ở Trung Quốc xâm chiếm?

A. Nhà Hán.

B. Nhà Tần.

C. Nhà Tống.

D. Nhà Triệu.

**Câu 18.** Năm 939, ông xưng Vương, xây dựng chính quyền mới và đóng đô ở Cổ Loa (Đông Anh – Hà Nội). Ông là ai?

A. Ngô Quyền.

B. Lê Hoàn.

C. Đinh Tiên Hoàng.

D. Lý Công Uẩn.

**Câu 19.** Cuộc khởi nghĩa chống quân xâm lược Hán mùa xuân năm 40 do ai lãnh đạo?

A. An Dương Vương.

B. Triệu Thị Trinh.

C. Trưng Trắc - Trưng Nhị.

D. Lý Thường Kiệt.

**Câu 20.** Hệ tư tưởng chính của các triều đại phong kiến Việt Nam từ thế kỉ X đến thế kỉ XV là

A. Hồi giáo.

B. Nho giáo.

C. Phật giáo.

D. Đạo giáo.

**Câu 21.** Vị vua đặt tên nước là Đại Cồ Việt, đóng đô ở Hoa Lư là

A. Lý Công Uẩn.

B. Ngô Quyền.

C. Lê Hoàn.

D. Đinh Tiên Hoàng.

**Câu 22.** Bộ sử chính thống đầu tiên của nước ta là

A. Đại Việt sử lược.

B. Đại Việt sử kí toàn thư.

C. Đại Việt sử kí.

D. Lam Sơn thực lục.

**Câu 23.** Nhà Lê sơ được thành lập sau thắng lợi của cuộc khởi nghĩa

A. Hương Khê.

B. Bãi Sậy.

C. Lam Sơn.

D. Tây Sơn.

**Câu 24.** Luận điểm nào của Nho giáo quy định tôn ti trật tự xã hội phong kiến?

A. Quân, sư, phụ.

B. Tam cương.

C. Ngũ thường.

D. Tam tông, tứ đức.

**II. PHẦN TỰ LUẬN (4.0 điểm):****Câu 1:** (2.0 điểm)

Em hãy thống kê những thành tựu về khoa học – kĩ thuật nước ta ở thế kỉ XI – XV.

**Câu 2:** (2.0 điểm)

Em hãy vẽ và nhận xét sơ đồ bộ máy nhà nước thời Lê Thánh Tông.

----- HẾT -----

TRƯỜNG THCS & THPT LÊ LỢI  
TỔ VĂN – SỬ - ĐỊA - GDCD(Đề minh họa)  
(Đề có 02 trang)KIỂM TRA 1 TIẾT - HKII  
NĂM HỌC.....  
MÔN LỊCH SỬ – Khối lớp 10  
Thời gian làm bài: 45 phút  
(không kể thời gian phát đề)

Họ và tên học sinh : ..... Số báo danh : .....

Mã đề 009





C. Quốc triều hình luật.

D. Hoàng Việt luật lệ.

**Câu 16.** Năm 939, ông xưng Vương, xây dựng chính quyền mới và đóng đô ở Cổ Loa (Đông Anh – Hà Nội). Ông là ai?

A. Ngô Quyền.

B. Lê Hoàn.

C. Đinh Tiên Hoàng.

D. Lý Công Uẩn.

**Câu 17.** Hệ tư tưởng chính của các triều đại phong kiến Việt Nam từ thế kỉ X đến thế kỉ XV là

A. Phật giáo.

B. Nho giáo.

C. Đạo giáo.

D. Hồi giáo.

**Câu 18.** Luận điểm nào của Nho giáo quy định tôn ti trật tự xã hội phong kiến?

A. Tam cương.

B. Ngũ thường.

C. Tam tông, tứ đức.

D. Quân, sư, phụ.

**Câu 19.** Vị vua đặt tên nước là Đại Cồ Việt, đóng đô ở Hoa Lư là

A. Ngô Quyền.

B. Lê Hoàn.

C. Đinh Tiên Hoàng.

D. Lý Công Uẩn.

**Câu 20.** Nhà Lê sơ được thành lập sau thắng lợi của cuộc khởi nghĩa

A. Hương Khê.

B. Bãi Sậy.

C. Lam Sơn.

D. Tây Sơn.

**Câu 21.** Cuộc khởi nghĩa của Lý Bí (542) chống quân xâm lược nào?

A. Nhà Hán.

B. Nhà Lương.

C. Nhà Ngô.

D. Nhà Triệu.

**Câu 22.** Trong các thế kỉ X – XV, người đã chỉ đạo thợ quan xưởng chế tạo thành công súng thần cơ và đóng được thuyền chiến có lầu là ai?

A. Hồ Nguyên Trừng.

B. Trần Hưng Đạo.

C. Hồ Quý Ly.

D. Hồ Hán Thương.

**Câu 23.** Các triều đại phong kiến phương Bắc đã truyền bá tôn giáo nào vào nước ta?

A. Hồi giáo.

B. Phật giáo.

C. Nho giáo.

D. Đạo giáo.

**Câu 24.** Năm 1070, vua Lý Thánh Tông đã cho xây dựng

A. Văn Miếu.

B. Quốc tử giám.

C. chùa Một Cột.

D. chùa Quỳnh Lâm.

## II/ PHẦN TỰ LUẬN: (4.0 điểm)

**Câu 1:** (2.0 điểm)

Em hãy vẽ và nhận xét sơ đồ bộ máy nhà nước thời Lý, Trần, Hồ.

**Câu 2:** (2.0 điểm)

Em hãy trình bày sự phát triển của giáo dục nước ta ở thế kỉ XI – XV.

----- HẾT -----

TRƯỜNG THCS & THPT LÊ LỢI  
TỔ VĂN – SỬ - ĐỊA - GDCD

(Đề minh họa)  
(Đề có 02 trang)

KIỂM TRA 1 TIẾT - HKII  
NĂM HỌC.....  
MÔN LỊCH SỬ – Khối lớp 10  
Thời gian làm bài: 45 phút  
(không kể thời gian phát đề)

Họ và tên học sinh : ..... Số báo danh : .....

Mã đề 010

## TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN (10.0 điểm)

Hãy chọn phương án đúng nhất và điền vào bài làm:

**Câu 1.** Mùa xuân năm 554, Lý Bí lên ngôi vua (Lý Nam Đế) đặt quốc hiệu là

A. Xích Quỷ.

B. Vạn Xuân.

C. Đại Việt.

D. Việt Nam.

**Câu 2.** Điểm giống nhau giữa khởi nghĩa Hai Bà Trưng và khởi nghĩa Lý Bí là gì?

A. Diễn ra qua hai giai đoạn: khởi nghĩa và kháng chiến.

B. Chống ách đô hộ của nhà Hán.

C. Chống ách đô hộ của nhà Đường.

D. Khởi nghĩa thắng lợi, mở ra giai đoạn mới trong lịch sử dân tộc.

**Câu 3.** Ý nghĩa lịch sử của chiến thắng Bạch Đằng của Ngô Quyền năm 938 là gì?

A. Buộc quân Nam Hán phải từ bỏ mộng xâm lược nước ta.

B. Nâng cao vị thế của nước ta trong khu vực.

C. Mở ra thời đại độc lập, tự chủ lâu dài của dân tộc ta.

D. Tạo điều kiện để đi đến một thắng lợi hoàn toàn.

**Câu 4.** Năm 1010, vua Lý Thái Tổ dời đô từ Hoa Lư về đâu?

A. Thanh Hóa.

B. Ninh Bình.

C. Thăng Long.

D. Sài Gòn.

**Câu 5.** Nhà nước phong kiến Việt Nam trong các thế kỉ X – XV được xây dựng theo thể chế nào?

A. Dân chủ chủ nô.

B. Cộng hòa liên bang.

C. Quân chủ lập hiến.

D. Quân chủ chuyên chế.

**Câu 6.** Các xưởng thủ công do nhà nước, tổ chức và quản lí trong các thế kỉ XI - XV được gọi là

A. đồn điền.

B. quan xưởng.

C. quân xưởng.

D. quốc tử giám.

**Câu 7.** Thương nghiệp nước ta dưới thời Lý, Trần và Lê sơ phát triển như thế nào ?

A. Lý , Trần khá phát triển, Lê sơ cực thịnh.

B. Lý , Trần suy yếu, Lê sơ khá phát triển.

C. Lý, Trần khá phát triển, Lê sơ suy yếu.

D. Lý , Trần phát triển, Lê sơ phát triển.

**Câu 8.** Ai là người đề ra chủ trương “Ngồi yên đợi giặc không bằng đem quân đánh trước để chặn mũi nhọn của giặc”?

A. Lý Thường Kiệt.

B. Trần Thủ Độ.

C. Trần Hưng Đạo.

D. Trần Thánh Tông.

**Câu 9.** Điểm khác nhau giữa hai cuộc kháng chiến chống Tống thời Lý và chống Mông - Nguyên thời Trần là gì?

A. Khi quân Tống hùng mạnh, quân Mông -Nguyên gặp nhiều khó khăn.

B. Khi quân Tống gặp nhiều khó khăn, quân Mông- nguyên hùng mạnh.

C. Khi quân Tống và quân Mông -Nguyên gặp nhiều khó khăn.

D. Khi quân Tống và quân Mông- Nguyên hùng mạnh.

**Câu 10.** Năm 1070, vua Lý Thánh Tông cho lập

A. Quốc Tử Giám.

B. Đông Kinh Nghĩa Thục.

C. Văn Miếu.

D. Chùa Một Cột.

**Câu 11.** Dưới thời Lý – Trần, Phật giáo có vị trí như thế nào?

A. Trở thành hệ tư tưởng chính của giai cấp phong kiến thống trị.

B. Không phổ cập nhưng hòa lẫn với các tín ngưỡng dân gian.

C. Được du nhập vào nước ta.

D. Đặc biệt quan trọng và phổ biến trong nhân dân.

**Câu 12.** Đặc điểm nổi bật của thơ văn nước ta thế kỉ XI – XV là gì?

A. Niềm tự hào, lòng yêu nước, yêu quê hương.

B. Niềm tự hào, lòng yêu nước, ca ngợi sự phát triển của đất nước.

C. Lòng yêu nước, yêu quê hương, tự tôn dân tộc.

D. Niềm tự hào, tự tôn dân tộc, lòng yêu nước.

**Câu 13.** Năm 1527, vương triều Mạc được thành lập là do đâu?

A. Các tướng lĩnh trong triều Lê sơ đã suy tôn Mạc Đăng Dung lên làm vua.

B. Vua Lê tự nguyện nhường ngôi cho Mạc Đăng Dung.

C. Mạc Đăng Dung ép vua Lê nhường ngôi.

D. Nhà Minh ép vua Lê nhường ngôi cho Mạc Đăng Dung.

**Câu 14.** Con sông lịch sử chia cắt đất nước thành Đàng trong và Đàng ngoài

A. Sông Mã. B. Sông La. C. Sông Gianh. D. Sông Bến Hải.

**Câu 15.** Thế kỉ XVI, nước ta ở trong tình trạng bị chia cắt bởi cục diện

A. Nam triều – Bắc triều. B. Vua Lê – Chúa Trịnh.

C. Đàng Ngoài – Đàng Trong. D. Họ Trịnh – họ Nguyễn.

**Câu 16.** Khi nhà Lê suy yếu, Mạc Đăng Dung phế truất vua Lê lập nên Nhà Mạc là một sự thay thế

A. hợp quy luật. B. đi ngược quy luật.

C. đảo lộn. D. của nghịch thân.

**Câu 17.** Việc Nhà Mạc cắt đất phần phục Nhà Minh đã dẫn tới điều gì?

A. Được nhân dân ủng hộ. B. Bị cô lập.

C. Được nhân dân tin tưởng. D. Bảo vệ được đất nước.

**Câu 18.** Nét mới trong ngoại thương ở nước ta trong các thế kỉ XVI – XVIII là gì?

A. Đã xuất hiện những thương nhân đến từ châu Âu.

B. Đàng Trong đã hình thành các thương cảng lớn nhất đất nước.

C. Sự ra đời của các cơ quan chuyên trách việc buôn bán với nước ngoài.

D. Sự ra đời của những đội thuyền lớn để buôn bán với châu Âu.

**Câu 19.** Nông nghiệp trong thế kỉ XVI – XVIII có hạn chế gì?

A. Ruộng đất tập chung vào tay giai cấp địa chủ phong kiến.

B. Ruộng đất mở rộng.

C. Ruộng đất được chia đều cho nhân dân.

D. Ruộng đất do nhà nước quản lí.

**Câu 20.** Giữa thế kỉ XVIII, ngoại thương nước ta suy yếu do đâu?

A. Chính sách “đóng cửa” của nhà nước.

B. Do chế độ ngân sách nhà nước và sự suy yếu của nông nghiệp, thương nghiệp.

C. Do chế độ thuế khóa, quan lại khám xét phiền phức.

D. Do bên ngoài tác động vào và do chiến tranh.

**Câu 21.** Trung tâm trao đổi, buôn bán sầm uất nhất Đàng Trong ở đâu?

A. Hội An (Quảng Nam). B. Nước Mặn (Bình Định).

C. Gia Định (thành phố Hồ Chí Minh). D. Thanh Hà (Phú Xuân – Huế).

**Câu 22.** Phong trào Tây Sơn nổ ra vào năm nào?

A. Năm 1771. B. Năm 1775. C. Năm 1789. D. Năm 1791.

**Câu 23.** Trận đánh quyết định nào ta giành thắng lợi của cuộc kháng chiến chống quân Xiêm?

A. Trận Bạch Đằng. B. Trận Rạch Gầm – Xoài Mút.

C. Trận Chi Lăng – Xương Giang. D. Trận Ngọc Hồi – Đống Đa

**Câu 24.** Trong những năm 1786 – 1788, với việc đánh đổ hai tập đoàn phong kiến Trịnh – Lê, đóng góp của phong trào Tây Sơn là gì?

A. Hoàn thành việc thống nhất đất nước.

B. Xóa bỏ sự chia cắt Đàng Trong – Đàng Ngoài, bước đầu hoàn thành sự nghiệp thống nhất đất nước.

C. Thiết lập vương triều Tây Sơn.

D. Mở ra một giai đoạn mới trong lịch sử dân tộc.

**Câu 25.** Vai trò của Quang Trung – Nguyễn Huệ trong hai cuộc kháng chiến chống Xiêm và Thanh là gì?

- A. Xây dựng vương triều mới.
- B. Thống nhất đất nước về mặt nhà nước.
- C. Đánh tan quân xâm lược và đưa ra chính sách tiến bộ.
- D. Đánh tan quân Xiêm, Thanh và bảo vệ được nền độc lập Tổ Quốc.

**Câu 26.** Đọc đoạn trích trong bài dụ của Vua Quang Trung sau

“Đánh cho để dài tóc,  
Đánh cho để đen răng,  
Đánh cho nó chích luân bất phản,  
Đánh cho nó phiến giáp bất hoàn,  
Đánh cho sử tri, Nam quốc anh hùng chi hữu chủ”.

Em hãy cho biết ý nghĩa của đoạn trích trên?

- A. Thể hiện tinh thần yêu quê hương, đất nước và ca ngợi quân Thanh.
- B. Thể hiện truyền thống văn hóa, tinh thần chiến đấu và khẳng định chủ quyền.
- C. Khẳng định chủ quyền, lòng tự tôn dân tộc, ý thức xây dựng đất nước.
- D. Ca ngợi truyền thống văn hóa Nhà Thanh.

**Câu 27.** Trận đánh quyết định thắng lợi của cuộc kháng chiến chống quân Thanh diễn ra ở đâu?

- A. Sông Như Nguyệt.
- B. Chi Lăng – Xương Giang.
- C. Ngọc Hồi – Đống Đa.
- D. Sông Bạch Đằng.

**Câu 28.** Trong các thế kỉ XVI – XVIII, tôn giáo mới được truyền bá vào nước ta là tôn giáo nào?

- A. Nho giáo.
- B. Đạo giáo.
- C. Phật giáo.
- D. Thiên Chúa giáo.

**Câu 29.** Vào giữa thế kỉ XVII chữ Quốc ngữ xuất hiện ở nước ta có đặc điểm gì?

- A. Theo mẫu chữ Nôm.
- B. Theo mẫu tự Latinh.
- C. Theo mẫu chữ tượng hình.
- D. Theo mẫu chữ tượng ý.

**Câu 30.** Chùa Thiên Mụ hiện nay nằm ở đâu?

- A. Bắc Ninh.
- B. Hà Tây.
- C. Thừa Thiên – Huế.
- D. Quảng Nam.

**Câu 31.** Vào thế kỉ XVII – XVIII các thành tựu kĩ thuật phương tây được du nhập vào nước ta bằng con đường nào?

- A. Con đường chiến tranh và di cư.
- B. Con đường ngoại thương và truyền đạo.
- C. Con đường hòa bình và truyền đạo.
- D. Con đường thương mại và chiến tranh

**Câu 32.** Nhà Nguyễn chủ trương thần phục triều đại nào ở Trung Quốc?

- A. Nhà Minh.
- B. Nhà Tống.
- C. Nhà Nguyễn.
- D. Nhà Thanh.

**Câu 33.** Việc Nhà Nguyễn thực hiện chính sách “ đóng cửa “ với các nước phương tây đã đưa nước ta đến tình trạng gì?

- A. Lạc hậu và bị cô lập.
- B. Quan hệ ngoại giao mở rộng.
- C. Đất nước ổn định.
- D. Tiếp cận với nền kinh tế phát triển.

**Câu 34.** Nhiệm vụ sưu tầm, lưu trữ sách cổ và biên soạn các bộ sử chính thống dưới triều Nguyễn thuộc về cơ quan nào?

- A. Quốc sử quán.
- B. Viện nghiên cứu.
- C. Quốc tử giám.
- D. Văn miếu.



**Câu 1.** Kẻ “rước quân Thanh về giày xéo đất nước” là

- A. Lê Chiêu Thống.      B. Nguyễn Ánh.      C. Tôn Sĩ Nghị.      D. Nguyễn Hữu Chinh.

**Câu 2.** Nguyên nhân nào dẫn đến cuộc chiến tranh Nam – Bắc triều?

- A. Nguyễn Kim gây chiến với Mạc Đăng Dung dưới danh nghĩa “phù Lê diệt Mạc”.  
 B. Do sự tranh giành quyền lực giữa Mạc Đăng Dung với chính quyền nhà Lê sơ.  
 C. Sự suy yếu của nhà Lê không còn khả năng quản lí đất nước.  
 D. Mạc Đăng Dung cướp ngôi nhà Lê lập ra nhà Mạc.

**Câu 3.** Sau khi lập ra nhà Nguyễn, bước đầu vua Gia Long đã chia đất nước thành

- A. ba vùng: Bắc thành, Gia Định thành và các Trục doanh.  
 B. ba trấn: Bắc Bộ, Trung Bộ và Nam Bộ.  
 C. ba miền: miền Bắc, miền Trung và miền Nam.  
 D. hai miền: miền Bắc và miền Nam.

**Câu 4.** Từ những năm đầu thành lập, nhà Mạc đã xây dựng chính quyền theo mô hình của triều đại nào?

- A. Nhà Minh ở Trung Quốc.      B. Nhà nước thời Lý – Trần.  
 C. Nhà nước thời Hồ.      D. Nhà nước thời Lê sơ.

**Câu 5.** Nhà Mạc tập trung xây dựng một lực lượng quân đội mạnh nhằm đích chính gì?

- A. Chuẩn bị chiến tranh xâm lược các nước láng giềng.  
 B. Mở rộng lãnh thổ xuống phía Nam.  
 C. Chuẩn bị đối phó với cuộc xâm lược của nhà Minh.  
 D. Chuẩn bị đối phó với mọi tình hình có thể xảy ra.

**Câu 6.** Chiến thắng nào đã tạo nên bước ngoặt trong cuộc chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ?

- A. Chiến thắng Vôn-ga.      B. Chiến thắng Bô-xton.  
 C. Chiến thắng Xa-ra-tô-ga.      D. Chiến thắng I-ôóc-tao.

**Câu 7.** Tại sao thực dân Anh ra sức kìm hãm sự phát triển kinh tế ở 13 thuộc địa Bắc Mỹ?

- A. Nền kinh tế 13 thuộc địa đang thoát dần khỏi sự kiểm soát của nước Anh.  
 B. Nền kinh tế 13 thuộc địa phát triển một cách tự phát.  
 C. Tạo ra phát triển cân đối giữa hai miền Nam và Bắc của 13 thuộc địa.  
 D. Nền kinh tế 13 thuộc địa phát triển trở thành đối thủ cạnh tranh với chính quốc.

**Câu 8.** Dưới triều Nguyễn, địa danh nào được chọn làm kinh đô là trung tâm đầu não của cả nước?

- A. Phú Quy Nhơn (Bình Định).      B. Phú Xuân (Huế).  
 C. Gia Định (Sài Gòn).      D. Thăng Long (Hà Nội).

**Câu 9.** Mô hình tổ chức hành chính nào sau đây thuộc thời Lê sơ sau cải cách ở những năm 60 của thế kỉ XV?

- A. Lộ, trấn, phủ, châu, xã.      B. Đạo thừa tuyên, phủ, huyện, châu, xã.  
 C. Lộ, phủ, huyện, châu, xã.      D. Đạo, phủ, châu, hương, giáp.

**Câu 10.** Trong cuộc cách mạng tư sản Anh, vì sao chế độ quân chủ lập hiến được thiết lập?

- A. Xét về bản chất, quý tộc mới vẫn có quan hệ với chế độ phong kiến.  
 B. Vì đó là một thể chế phù hợp nhất cho sự phát triển của nước Anh.  
 C. Vì quý tộc mới và tư sản Anh thỏa hiệp với lực lượng phong kiến cũ.  
 D. Vì quần chúng bất mãn với chế độ cộng hòa vì đã không đem lại quyền lợi cho họ.

**Câu 11.** Một số địa chủ phong kiến ở Anh chuyển sang kinh doanh theo tư bản chủ nghĩa, trở thành tầng lớp nào dưới đây?

A. Quý tộc mới.

B. Tư sản công nghiệp.

C. Địa chủ mới.

D. Tư sản nông nghiệp.

**Câu 12.** Phong trào Tây Sơn mang tính chất là

A. cuộc nội chiến giữa các tập đoàn phong kiến trong nước.

B. một cuộc khởi nghĩa nông dân.

C. một cuộc kháng chiến chống ngoại xâm.

D. cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc.

**Câu 13.** Trong xã hội nước Anh trước cách mạng đã tồn tại mâu thuẫn cơ bản nào?

A. Giữa nông dân với quý tộc, địa chủ.

B. Giữa nông dân với quý tộc, địa chủ và giữa tư sản, quý tộc mới với chế độ quân chủ.

C. Giữa nông dân với quý tộc, địa chủ và giữa vô sản với tư sản, quý tộc mới.

D. Giữa nông dân, nô lệ với chủ đồn điền và giữa quý tộc mới tư sản.

**Câu 14.** Từ thế kỉ XVII, nền nông nghiệp Anh có điểm gì nổi bật?

A. Phương thức kinh doanh tư bản chủ nghĩa thâm nhập mạnh vào nông nghiệp.

B. Nông nghiệp lạc hậu, manh mún.

C. Bắt đầu cuộc cách mạng trong lĩnh vực nông nghiệp.

D. Nông nghiệp kém phát triển, bị nông phẩm của Pháp cạnh tranh.

**Câu 15.** Sự kiện lịch sử nào chứng tỏ Anh chính thức công nhận nền độc lập của 13 thuộc địa ở Bắc Mĩ?

A. Mĩ thông qua Hiến pháp năm 1787.

B. Chiến thắng Xa-ra-tô-ga ngày 17 - 10 - 1777.

C. Kí kết hoà ước Véc-xai ở Pháp tháng 9 - 1783.

D. Thông qua bản Tuyên ngôn Độc lập ngày 4 - 7 - 1776.

**Câu 16.** Nguyên nhân sâu xa dẫn đến sự bùng nổ cuộc chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mĩ là gì?

A. 13 thuộc địa bị cấm không được buôn bán với nước ngoài.

B. Mâu thuẫn giữa nhân dân 13 thuộc địa với chính phủ Anh ngày càng sâu sắc.

C. 13 thuộc địa bị cấm không được khai hoang những vùng đất ở miền Tây.

D. 13 thuộc địa bị cấm phát triển sản xuất.

**Câu 17.** Năm 1527, vương triều Mạc được thành lập là do

A. các tướng lĩnh trong triều Lê sơ đã suy tôn Mạc Đăng Dung lên làm vua.

B. nhà Minh ép vua Lê nhường ngôi cho Mạc Đăng Dung.

C. Mạc Đăng Dung ép vua Lê nhường ngôi.

D. vua Lê tự nguyện nhường ngôi cho Mạc Đăng Dung.

**Câu 18.** Tổ chức nhà nước quân chủ sơ khai thời Đinh – Tiền Lê gồm

A. hai ban: Văn ban và Võ ban.

B. sáu bộ: Binh, Hình, Công, Hộ, Lại, Lễ.

C. ba ban: Văn ban, Võ ban và Tăng ban.

D. Vua, Lạc hầu, Lạc tướng và Bò chính.

**Câu 19.** Điểm cơ bản nhất trong chính sách đối nội, đối ngoại của nhà Nguyễn là gì?

A. Áp dụng chặt chẽ bộ luật Gia Long, xem nhà Thanh là "Thiên triều".

B. Siết chặt cách thống trị đối với nhân dân, đóng kín, bảo thủ, mù quáng.

C. Đàn áp nhân dân, khước từ mọi tiếp xúc với các nước phương Tây.

D. Đàn áp nhân dân, thần phục nhà Thanh.

**Câu 20.** Đất nước ta bị chia cắt trong những thế kỉ XVI – XVIII là do

A. quyền lợi của các tập đoàn phong kiến trong nước.

**B.** nhu cầu phát triển đất nước trong tình hình mới.

**C.** sự phát triển của các vùng miền đất nước theo các chiều hướng khác.

**D.** những biến động của tình hình thế giới tác động đến nước ta.

**Câu 21.** Sau khi lực lượng đã mạnh, nghĩa quân Tây Sơn đã bắt đầu đánh xuống địa phương nào dưới đây?

**A.** Gia Định (Sài Gòn).

**B.** Phú Quy Nhơn (Bình Định).

**C.** Tây Sơn hạ đạo (Bình Định).

**D.** Tây Sơn thượng đạo (Gia Lai).

**Câu 22.** Nhằm củng cố bộ máy nhà nước và bảo vệ quyền lợi của giai cấp thống trị, nhà Nguyễn đã ban hành bộ luật nào?

**A.** Luật Hình thư.

**B.** Quốc triều hình luật.

**C.** Luật Gia Long.

**D.** Luật Hồng Đức.

**Câu 23.** Tác phẩm văn học chữ Nôm đặc biệt xuất sắc nhất dưới thời nhà Nguyễn là

**A.** các bài thơ Nôm của Bà Huyện Thanh Quan.

**B.** các bài thơ Nôm của Hồ Xuân Hương.

**C.** các truyện Nôm khuyết danh.

**D.** Truyện Kiều của Nguyễn Du.

**Câu 24.** Những trận đánh quyết định của quân Tây Sơn quét sạch 29 vạn quân Thanh xâm lược vào mùa xuân Kỷ Dậu (1789) diễn ra theo thứ tự như thế nào?

**A.** Hà Hồi - Ngọc Hồi - Đống Đa.

**B.** Đống Đa - Hà Nội - Ngọc Hồi.

**C.** Ngọc Hồi - Hà Hồi - Đống Đa.

**D.** Đống Đa - Ngọc Hồi - Hà Hồi.

**Câu 25.** Nguyên do nào quân Xiêm kéo sang xâm lược nước ta?

**A.** Nguyễn Ánh cầu cứu sự giúp đỡ của quân Xiêm trước sự tấn công của nghĩa quân Tây Sơn.

**B.** Quân Nguyễn nhiều lần quấy nhiễu vùng biên giới của Chân Lạp – thuộc quốc của Xiêm.

**C.** Chân Lạp cầu cứu sự giúp đỡ của quân Xiêm trước sức ép của quân chúa Nguyễn.

**D.** Quân Tây Sơn không cử sứ thần sang giao hảo với nhà Xiêm.

**Câu 26.** Ý nghĩa quan trọng nhất của cuộc chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mĩ là gì?

**A.** Thúc đẩy phong trào đấu tranh chống phong kiến ở châu Âu và giành độc lập ở Mĩ-Latinh.

**B.** Đưa đến sự ra đời một nhà nước mới ở Tây bán cầu.

**C.** Giải phóng Bắc Mĩ khỏi sự thống trị của thực dân Anh.

**D.** Là một cuộc cách mạng tư sản, mở đường cho chủ nghĩa tư bản ở Mĩ phát triển.

**Câu 27.** Vị tướng nào sau đây đã có công lớn trong việc giúp chúa Nguyễn chống lại chính quyền chúa Trịnh ở Đàng Ngoài?

**A.** Vũ Văn Dũng.

**B.** Trần Quang Diệu.

**C.** Lê Văn Duyệt.

**D.** Đào Duy Từ.

**Câu 28.** Từ đầu thế kỉ XVII, sông Gianh, lũy Thầy (Quảng Bình) là giới tuyến chia đất nước thành Đàng Trong và Đàng Ngoài. Cát cứ hai miền thuộc quyền cai trị của chính quyền nào?

**A.** Trịnh (Đàng Ngoài) - Lê (Đàng Trong).

**B.** Trịnh (Đàng Trong) - Lê (Đàng Ngoài).

**C.** Lê (Đàng Trong) - Nguyễn (Đàng Ngoài).

**D.** Lê - Trịnh (Đàng Ngoài) - Nguyễn (Đàng Trong).

**Câu 29.** Hệ tư tưởng nào giữ vai trò độc tôn dưới triều nhà Nguyễn?

**A.** Nho giáo.

**B.** Kitô giáo.

**C.** Đạo giáo.

**D.** Phật giáo.

**Câu 30.** Vị vua đặt tên nước là Đại Cồ Việt, đóng đô ở Hoa Lư là ai?



A. Lê Hoàn.

B. Ngô Quyền.

C. Đinh Tiên Hoàng.

D. Lý Công Uẩn.

**Câu 31.** Bộ luật thành văn đầu tiên của nước ta được ban hành dưới triều đại nào?

A. Triều Lê.

B. Triều Nguyễn.

C. Triều Trần.

D. Triều Lý.

**Câu 32.** Nhà nước phong kiến Việt Nam trong các thế kỉ X – XV được xây dựng theo thể chế

A. quân chủ chuyên chế.

B. quân chủ lập hiến.

C. cộng hòa.

D. dân chủ.

**Câu 33.** Dưới triều Nguyễn, nguồn tuyển chọn quan lại chính là

A. dựa vào giáo dục, khoa cử.

B. từ những người thân cận và thông qua khoa cử, kể cả dùng tiền mua.

C. từ những người thân cận, trung thành.

D. lúc đầu từ những người thân cận; về sau dựa vào giáo dục, khoa cử.

**Câu 34.** Luận điểm trong Tuyên ngôn Độc lập của Mĩ (4 - 7 - 1776) được vận dụng trong văn kiện nổi tiếng nào dưới đây?

A. Tuyên ngôn Nhân quyền và Dân quyền của nước Pháp (1789).

B. Tuyên ngôn Độc lập của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (1945).

C. Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản (1848).

D. Tuyên ngôn Độc lập của In-đô-nê-xi-a (1945).

**Câu 35.** Sự kiện nào đánh dấu cách mạng tư sản Anh bùng nổ?

A. Nhà vua tuyên chiến với Quốc hội.

B. Quốc hội tuyên chiến với nhà vua và Giáo hội Anh.

C. Quốc hội tuyên chiến với nhà vua.

D. Nông dân tấn công nơi ở của vua Sác-lơ I.

**Câu 36.** Trận đánh nào quyết định thắng lợi của cuộc kháng chiến chống quân Xiêm (1785)?

A. Trận Ngọc Hồi – Đống Đa.

B. Trận Rạch Gầm – Xoài Mút.

C. Trận Chi Lăng – Xương Giang.

D. Trận Bạch Đằng.

**Câu 37.** Sau khi làm chủ hầu hết vùng đất Đàng Trong, nhiệm vụ đặt ra cho phong trào Tây Sơn là gì?

A. Tiến quân ra Bắc hội quân với vua Lê để đánh đổ chúa Trịnh.

B. Tiêu diệt chúa Trịnh để lập nên triều đại mới.

C. Tiến quân ra Bắc đánh đổ chính quyền Lê – Trịnh, thống nhất đất nước.

D. Tiến quân ra Bắc tiêu diệt quân Thanh.

**Câu 38.** Triều Hậu Lê ở nước ta được thành lập sau thắng lợi của cuộc khởi nghĩa

A. Bãi Sậy.

B. Hương Khê.

C. Tây Sơn.

D. Lam Sơn.

**Câu 39.** Đọc đoạn tư liệu sau: “Ông là một trong những lãnh tụ xuất sắc, tiêu biểu cho tầng lớp quý tộc mới loại vừa ở nước Anh; một nhà tổ chức và chỉ huy giỏi, trở thành người lãnh đạo quân đội Quốc hội. Trong cuộc nội chiến với quân đội nhà vua, quân đội Quốc hội giành thắng lợi, Anh trở thành nước cộng hòa do ông đứng đầu”. Ông là ai?

A. Vin-hem Ô-ran-giơ.

B. Ô-li-vơ Ri-sa.

C. Ô-li-vơ Crôm-oen.

D. Sác-lơ I.

**Câu 40.** Cuộc cách mạng tư sản Anh diễn ra dưới hình thức nào?

A. Nội chiến kết hợp với chiến tranh giải phóng dân tộc.

B. Nội chiến.

C. Bạo động của giai cấp tư sản chống chế độ phong kiến.

D. Chiến tranh giải phóng dân tộc.

----- HẾT -----

Giám thị coi thi không giải thích gì thêm.

TRƯỜNG THCS & THPT LÊ LỢI  
TỔ VĂN – SỬ - ĐỊA - GDCD

(Đề minh họa)  
(Đề có 04 trang)

KIỂM TRA HKII  
NĂM HỌC.....  
MÔN LỊCH SỬ – Khối lớp 10  
Thời gian làm bài: 45 phút  
(không kể thời gian phát đề)

Họ và tên học sinh : ..... Số báo danh : .....

Mã đề 012

**TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN (10 điểm):**

*Hãy chọn phương án trả lời đúng nhất và ghi vào bài làm.*

**Câu 1.** Đọc đoạn tư liệu sau: “Ông là một trong những lãnh tụ xuất sắc, tiêu biểu cho tầng lớp quý tộc mới loại vừa ở nước Anh; một nhà tổ chức và chỉ huy giỏi, trở thành người lãnh đạo quân đội Quốc hội. Trong cuộc nội chiến với quân đội nhà vua, quân đội Quốc hội giành thắng lợi, Anh trở thành nước cộng hòa do ông đứng đầu”. Ông là ai?

- A. Sác-lơ I. B. Ô-li-ơ Crôm-oen.  
C. Ô-li-ơ Ri-sa. D. Vin-hem Ô-ran-giơ.

**Câu 2.** Nhà Mạc tập trung xây dựng một lực lượng quân đội mạnh nhằm đích chính gì?

- A. Chuẩn bị chiến tranh xâm lược các nước láng giềng.  
B. Chuẩn bị đối phó với cuộc xâm lược của nhà Minh.  
C. Mở rộng lãnh thổ xuống phía Nam.  
D. Chuẩn bị đối phó với mọi tình hình có thể xảy ra.

**Câu 3.** Sự kiện lịch sử nào chứng tỏ Anh chính thức công nhận nền độc lập của 13 thuộc địa ở Bắc Mĩ?

- A. Thông qua bản Tuyên ngôn Độc lập ngày 4 - 7 - 1776.  
B. Mĩ thông qua Hiến pháp năm 1787.  
C. Kí kết hoà ước Véc-xai ở Pháp tháng 9 - 1783.  
D. Chiến thắng Xa-ra-tô-ga ngày 17 - 10 - 1777.

**Câu 4.** Sự kiện nào đánh dấu cách mạng tư sản Anh bùng nổ?

- A. Nông dân tấn công nơi ở của vua Sác-lơ I.  
B. Quốc hội tuyên chiến với nhà vua.  
C. Quốc hội tuyên chiến với nhà vua và Giáo hội Anh.  
D. Nhà vua tuyên chiến với Quốc hội.

**Câu 5.** Tại sao thực dân Anh ra sức kìm hãm sự phát triển kinh tế ở 13 thuộc địa Bắc Mĩ?

- A. Nền kinh tế 13 thuộc địa phát triển trở thành đối thủ cạnh tranh với chính quốc.  
B. Nền kinh tế 13 thuộc địa đang thoát dần khỏi sự kiểm soát của nước Anh.  
C. Tạo ra phát triển cân đối giữa hai miền Nam và Bắc của 13 thuộc địa.  
D. Nền kinh tế 13 thuộc địa phát triển một cách tự phát.

**Câu 6.** Năm 1527, vương triều Mạc được thành lập là do

- A. Mạc Đăng Dung ép vua Lê nhường ngôi.  
B. vua Lê tự nguyện nhường ngôi cho Mạc Đăng Dung.  
C. nhà Minh ép vua Lê nhường ngôi cho Mạc Đăng Dung.

**D.** các tướng lĩnh trong triều Lê sơ đã suy tôn Mạc Đăng Dung lên làm vua.

**Câu 7.** Cuộc cách mạng tư sản Anh diễn ra dưới hình thức nào?

**A.** Nội chiến kết hợp với chiến tranh giải phóng dân tộc.

**B.** Nội chiến.

**C.** Bạo động của giai cấp tư sản chống chế độ phong kiến.

**D.** Chiến tranh giải phóng dân tộc.

**Câu 8.** Triều Hậu Lê ở nước ta được thành lập sau thắng lợi của cuộc khởi nghĩa

**A.** Tây Sơn.

**B.** Hương Khê.

**C.** Bãi Sậy.

**D.** Lam Sơn.

**Câu 9.** Trong cuộc cách mạng tư sản Anh, vì sao chế độ quân chủ lập hiến được thiết lập?

**A.** Vì quần chúng bất mãn với chế độ cộng hòa vì đã không đem lại quyền lợi cho họ.

**B.** Vì đó là một thể chế phù hợp nhất cho sự phát triển của nước Anh.

**C.** Xét về bản chất, quý tộc mới vẫn có quan hệ với chế độ phong kiến.

**D.** Vì quý tộc mới và tư sản Anh thỏa hiệp với lực lượng phong kiến cũ.

**Câu 10.** Tác phẩm văn học chữ Nôm đặc biệt xuất sắc nhất dưới thời nhà Nguyễn là

**A.** các bài thơ Nôm của Bà Huyện Thanh Quan.

**B.** các bài thơ Nôm của Hồ Xuân Hương.

**C.** các truyện Nôm khuyết danh.

**D.** Truyện Kiều của Nguyễn Du.

**Câu 11.** Từ những năm đầu thành lập, nhà Mạc đã xây dựng chính quyền theo mô hình của triều đại nào?

**A.** Nhà nước thời Lê sơ.

**B.** Nhà nước thời Lý – Trần.

**C.** Nhà nước thời Hồ.

**D.** Nhà Minh ở Trung Quốc.

**Câu 12.** Nhằm củng cố bộ máy nhà nước và bảo vệ quyền lợi của giai cấp thống trị, nhà Nguyễn đã ban hành bộ luật nào?

**A.** Luật Hồng Đức.

**B.** Luật Gia Long.

**C.** Luật Hình thư.

**D.** Quốc triều hình luật.

**Câu 13.** Trận đánh nào quyết định thắng lợi của cuộc kháng chiến chống quân Xiêm (1785)?

**A.** Trận Ngọc Hồi – Đống Đa.

**B.** Trận Chi Lăng – Xương Giang.

**C.** Trận Bạch Đằng.

**D.** Trận Rạch Gầm – Xoài Mút.

**Câu 14.** Dưới triều Nguyễn, nguồn tuyển chọn quan lại chính là

**A.** từ những người thân cận, trung thành.

**B.** từ những người thân cận và thông qua khoa cử, kể cả dùng tiền mua.

**C.** dựa vào giáo dục, khoa cử.

**D.** lúc đầu từ những người thân cận; về sau dựa vào giáo dục, khoa cử.

**Câu 15.** Ý nghĩa quan trọng nhất của cuộc chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ là gì?

**A.** Là một cuộc cách mạng tư sản, mở đường cho chủ nghĩa tư bản ở Mỹ phát triển.

**B.** Thúc đẩy phong trào đấu tranh chống phong kiến ở châu Âu và giành độc lập ở Mỹ-Latinh.

**C.** Đưa đến sự ra đời một nhà nước mới ở Tây bán cầu.

**D.** Giải phóng Bắc Mỹ khỏi sự thống trị của thực dân Anh.

**Câu 16.** Nhà nước phong kiến Việt Nam trong các thế kỉ X – XV được xây dựng theo thể chế

**A.** quân chủ chuyên chế.

**B.** quân chủ lập hiến.

**C.** cộng hòa.

**D.** dân chủ.

**Câu 17.** Mô hình tổ chức hành chính nào sau đây thuộc thời Lê sơ sau cải cách ở những năm 60 của thế kỉ XV?

A. Đạo, phủ, châu, hương, giáp.

B. Lộ, phủ, huyện, châu, xã.

C. Đạo thừa tuyên, phủ, huyện, châu, xã.

D. Lộ, trấn, phủ, châu, xã.

**Câu 18.** Sau khi lập ra nhà Nguyễn, bước đầu vua Gia Long đã chia đất nước thành

A. hai miền: miền Bắc và miền Nam.

B. ba vùng: Bắc thành, Gia Định thành và các Trục doanh.

C. ba miền: miền Bắc, miền Trung và miền Nam.

D. ba trấn: Bắc Bộ, Trung Bộ và Nam Bộ.

**Câu 19.** Nguyên nhân nào dẫn đến cuộc chiến tranh Nam – Bắc triều?

A. Sự suy yếu của nhà Lê không còn khả năng quản lí đất nước.

B. Nguyễn Kim gây chiến với Mạc Đăng Dung dưới danh nghĩa phù Lê diệt Mạc.

C. Do sự tranh giành quyền lực giữa Mạc Đăng Dung với chính quyền nhà Lê sơ.

D. Mạc Đăng Dung cướp ngôi nhà Lê lập ra nhà Mạc.

**Câu 20.** Trong xã hội nước Anh trước cách mạng đã tồn tại mâu thuẫn cơ bản nào?

A. Giữa nông dân với quý tộc, địa chủ.

B. Giữa nông dân với quý tộc, địa chủ và giữa vô sản với tư sản, quý tộc mới.

C. Giữa nông dân, nô lệ với chủ đồn điền và giữa quý tộc mới tư sản.

D. Giữa nông dân với quý tộc, địa chủ và giữa tư sản, quý tộc mới với chế độ quân chủ.

**Câu 21.** Những trận đánh quyết định của quân Tây Sơn quét sạch 29 vạn quân Thanh xâm lược vào mùa xuân Kỷ Dậu (1789) diễn ra theo thứ tự như thế nào?

A. Hà Hồi - Ngọc Hồi - Đống Đa.

B. Đống Đa - Hà Nội - Ngọc Hồi.

C. Ngọc Hồi - Hà Hồi - Đống Đa.

D. Đống Đa - Ngọc Hồi - Hà Hồi.

**Câu 22.** Vị tướng nào sau đây đã có công lớn trong việc giúp chúa Nguyễn chống lại chính quyền chúa Trịnh ở Đàng Ngoài?

A. Vũ Văn Dũng.

B. Trần Quang Diệu.

C. Lê Văn Duyệt.

D. Đào Duy Từ.

**Câu 23.** Hệ tư tưởng nào giữ vai trò độc tôn dưới triều nhà Nguyễn?

A. Đạo giáo.

B. Kitô giáo.

C. Nho giáo.

D. Phật giáo.

**Câu 24.** Chiến thắng nào đã tạo nên bước ngoặt trong cuộc chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ?

A. Chiến thắng Bô-xton.

B. Chiến thắng I-ôóc-tao.

C. Chiến thắng Xa-ra-tô-ga.

D. Chiến thắng Vôn-ga.

**Câu 25.** Tổ chức nhà nước quân chủ sơ khai thời Đinh – Tiền Lê gồm

A. sáu bộ: Binh, Hình, Công, Hộ, Lại, Lễ.

B. hai ban: Văn ban và Võ ban.

C. Vua, Lạc hầu, Lạc tướng và Bô chính.

D. ba ban: Văn ban, Võ ban và Tăng ban.

**Câu 26.** Từ đầu thế kỉ XVII, sông Gianh, lũy Thầy (Quảng Bình) là giới tuyến chia đất nước thành Đàng Trong và Đàng Ngoài. Cát cứ hai miền thuộc quyền cai trị của chính quyền nào?

A. Trịnh (Đàng Ngoài) - Lê (Đàng Trong).

B. Trịnh (Đàng Trong) - Lê (Đàng Ngoài).

C. Lê (Đàng Trong) - Nguyễn (Đàng Ngoài).

D. Lê - Trịnh (Đàng Ngoài) - Nguyễn (Đàng Trong).

**Câu 27.** Đất nước ta bị chia cắt trong những thế kỉ XVI – XVIII là do

A. quyền lợi của các tập đoàn phong kiến trong nước.

B. nhu cầu phát triển đất nước trong tình hình mới.

C. sự phát triển của các vùng miền đất nước theo các chiều hướng khác.

D. những biến động của tình hình thế giới tác động đến nước ta.

**Câu 28.** Kể “rước quân Thanh về giày xéo đất nước” là

A. Nguyễn Anh.

B. Nguyễn Hữu Chỉnh.

C. Tôn Sĩ Nghị.

D. Lê Chiêu

Thống.

**Câu 29.** Sau khi làm chủ hầu hết vùng đất Đàng Trong, nhiệm vụ đặt ra cho phong trào Tây Sơn là gì?

A. Tiến quân ra Bắc hội quân với vua Lê để đánh đổ chúa Trịnh.

B. Tiêu diệt chúa Trịnh để lập nên triều đại mới.

C. Tiến quân ra Bắc đánh đổ chính quyền Lê – Trịnh, thống nhất đất nước.

D. Tiến quân ra Bắc tiêu diệt quân Thanh.

**Câu 30.** Phong trào Tây Sơn mang tính chất là

A. một cuộc kháng chiến chống ngoại xâm.

B. cuộc nội chiến giữa các tập đoàn phong kiến trong nước.

C. một cuộc khởi nghĩa nông dân.

D. cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc.

**Câu 31.** Sau khi lực lượng đã mạnh, nghĩa quân Tây Sơn đã bắt đầu đánh xuống địa phương nào dưới đây?

A. Gia Định (Sài Gòn).

B. Phú Quy Nhơn (Bình Định).

C. Tây Sơn hạ đạo (Bình Định).

D. Tây Sơn thượng đạo (Gia Lai).

**Câu 32.** Dưới triều Nguyễn, địa danh nào được chọn làm kinh đô là trung tâm đầu não của cả nước?

A. Phú Xuân (Huế).

B. Gia Định (Sài Gòn).

C. Thăng Long (Hà Nội).

D. Phú Quy Nhơn (Bình Định).

**Câu 33.** Một số địa chủ phong kiến ở Anh chuyển sang kinh doanh theo tư bản chủ nghĩa, trở thành tầng lớp nào dưới đây?

A. Tư sản công nghiệp.

B. Tư sản nông nghiệp.

C. Địa chủ mới.

D. Quý tộc mới.

**Câu 34.** Luận điểm trong Tuyên ngôn Độc lập của Mĩ (4 - 7 - 1776) được vận dụng trong văn kiện nổi tiếng nào dưới đây?

A. Tuyên ngôn Nhân quyền và Dân quyền của nước Pháp (1789).

B. Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản (1848).

C. Tuyên ngôn Độc lập của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (1945).

D. Tuyên ngôn Độc lập của In-đô-nê-xi-a (1945).

**Câu 35.** Từ thế kỉ XVII, nền nông nghiệp Anh có điểm gì nổi bật?

A. Phương thức kinh doanh tư bản chủ nghĩa thâm nhập mạnh vào nông nghiệp.

B. Nông nghiệp kém phát triển, bị nông phẩm của Pháp cạnh tranh.

C. Nông nghiệp lạc hậu, manh mún.

D. Bắt đầu cuộc cách mạng trong lĩnh vực nông nghiệp.

**Câu 36.** Nguyên do nào quân Xiêm kéo sang xâm lược nước ta?

A. Quân Tây Sơn không cử sứ thần sang giao hảo với nhà Xiêm.

B. Nguyễn Anh cầu cứu sự giúp đỡ của quân Xiêm trước sự tấn công của nghĩa quân Tây Sơn.

C. Chân Lạp cầu cứu sự giúp đỡ của quân Xiêm trước sức ép của quân chúa Nguyễn.

D. Quân Nguyễn nhiều lần quấy nhiễu vùng biên giới của Chân Lạp – thuộc quốc của Xiêm.

**Câu 37.** Bộ luật thành văn đầu tiên của nước ta được ban hành dưới triều đại nào?

A. Triều Lê.

B. Triều Nguyễn.

C. Triều Trần.

D. Triều Lý.

**Câu 38.** Điểm cơ bản nhất trong chính sách đối nội, đối ngoại của nhà Nguyễn là gì?

A. Áp dụng chặt chẽ bộ luật Gia Long, xem nhà Thanh là "Thiên triều".

B. Siết chặt cách thống trị đối với nhân dân, đóng kín, bảo thủ, mù quáng.

C. Đàn áp nhân dân, thần phục nhà Thanh.

D. Đàn áp nhân dân, khước từ mọi tiếp xúc với các nước phương Tây.

**Câu 39.** Nguyên nhân sâu xa dẫn đến sự bùng nổ cuộc chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ là gì?

A. 13 thuộc địa bị cấm không được buôn bán với nước ngoài.

B. 13 thuộc địa bị cấm phát triển sản xuất.

C. Mâu thuẫn giữa nhân dân 13 thuộc địa với chính phủ Anh ngày càng sâu sắc.

D. 13 thuộc địa bị cấm không được khai hoang những vùng đất ở miền Tây.

**Câu 40.** Vị vua đặt tên nước là Đại Cồ Việt, đóng đô ở Hoa Lư là ai?

A. Lê Hoàn.

B. Ngô Quyền.

C. Đinh Tiên Hoàng.

D. Lý Công Uẩn.

----- HẾT -----

**Giám thị coi thi không giải thích gì thêm.**